



Số: 49 /BC-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 04 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2013 – 2017 & KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHIỆM KỲ 2018 - 2022

Kính thưa: Quý vị cổ đông

Thay mặt Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013 – 2017, tôi xin báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 20013 – 2017. Kế hoạch chiến lược phát triển công ty nhiệm kỳ 2018-2022.

PHẦN A: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NHIỆM KỲ 2013 - 2017:

I. Đặc điểm tình hình:

Nhiệm kỳ 2013 – 2017 diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế thế giới phục hồi và phát triển sau thời gian dài khủng hoảng và suy thoái, nhưng cũng có nhiều diễn biến phức tạp khó lường như xung đột vũ trang, khủng bố ở nhiều khu vực trên thế giới, nước Anh chuẩn bị rời liên minh châu Âu gây ra nhiều yếu tố bất ổn tác động xấu đến tốc độ tăng trưởng của kinh tế toàn cầu ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh và đầu tư. Trong nước môi trường kinh doanh từng bước được cải thiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh, đầu tư và hội nhập.

Hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của công ty giai đoạn 2013-2017 có thuận lợi và khó khăn thách thức chủ yếu như sau:

1. Thuận lợi:

- Hội nhập kinh tế quốc tế mở ra nhiều cơ hội mới, trong nước các yếu tố kinh tế vĩ mô từng bước ổn định tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp.

- Công ty được bổ sung thêm nguồn lực mới nhờ công tác đầu tư phát triển với nguồn vốn tích lũy các năm qua, chất lượng nguồn nhân lực được nâng cao từ kinh nghiệm trong thực tiễn quản lý điều hành hoạt động SXKD.

- Với chiến lược phát triển bền vững công ty đã tận dụng tốt lợi thế của mình để khai thác hiệu quả các yếu tố thuận lợi của môi trường kinh doanh như tỷ giá ngoại tệ ít biến động, lãi suất vay vốn thấp, các doanh nghiệp có uy tín dễ tiếp cận nguồn vốn tín dụng mở rộng đầu tư phát triển với chi phí hợp lý.

- Công ty nhận được sự quan tâm giúp đỡ của cơ quan chính quyền địa phương các cấp nơi công ty và các đơn vị thành viên đứng chân hoạt động, sự đồng thuận ủng hộ của cổ đông. Sự nỗ lực phấn đấu hoàn thành và vượt mục tiêu SXKD và xây dựng công ty của đội ngũ cán bộ công nhân viên.

2. Khó khăn:

- Tình hình chính trị ở một số nước và khu vực là thị trường xuất khẩu sản phẩm đá của công ty chiếm tỷ trọng lớn có nhiều thay đổi không ổn định. Thị trường tài chính tiền tệ thế giới có nhiều biến động đồng nhân dân tệ, đô la Mỹ tăng giá gây áp lực phá giá các đồng tiền trong khu vực và trên thế giới trong đó có đồng tiền Việt Nam, đồng



bảng Anh và đồng Lira Thổ Nhĩ Kỳ mất giá ảnh hưởng xấu đến thị trường xuất khẩu sản phẩm đá và gỗ của công ty.

- Các sản phẩm của công ty phải cạnh tranh gay gắt với sản phẩm của các doanh nghiệp cùng ngành trong nước và các sản phẩm nhập khẩu.

- Công ty nằm ở vùng kinh tế-xã hội chậm phát triển nên khó khăn trong việc thu hút nhân lực chất lượng cao.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD nhiệm kỳ (2013-2017)

1. Kết quả thực hiện những chỉ tiêu chủ yếu: (Xem biểu số 01, 02)

2. Đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT):

* Ưu điểm:

HĐQT đã căn cứ vào nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

2.1. Lãnh đạo công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu do ĐHĐCD giao. Trong nhiệm kỳ qua công ty đã đạt được sự phát triển vượt bậc về quy mô và hiệu quả. Chỉ đạo, quản lý, giám sát chặt chẽ công tác đầu tư XDCB. Phối hợp với Ban kiểm soát thường xuyên kiểm tra tình hình SXKD của công ty và đơn vị thành viên.

2.2. Theo dõi tình hình thay đổi của môi trường kinh doanh kịp thời có quyết định quản lý phù hợp. Dự báo và định hướng cho đơn vị thành viên trong công tác điều hành SXKD, tăng cường mối liên kết nội bộ trong phối hợp điều hành.

2.3. Hoàn thành các kế hoạch tăng vốn điều lệ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2.4. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp tài chính như: lựa chọn các ngân hàng vay vốn chi phí thấp, thực hiện tỷ lệ vay vốn bằng đồng ngoại tệ và đồng nội tệ hợp lý, để giảm chi phí vốn góp phần nâng cao hiệu quả SXKD. Thực hiện nhiều giải pháp huy động vốn đáp ứng đầy đủ các nguồn vốn cho SXKD và đầu tư phát triển.

2.5. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, nội quy, quy chế để quản lý điều hành công ty. Thực hiện sửa đổi bổ sung điều lệ hoạt động của công ty phù hợp quy định của pháp luật và tình hình thực tế của công ty.

2.6. Phân cấp quản lý giữa công ty và đơn vị thành viên, phân định rõ trách nhiệm lãnh đạo của HĐQT, Chủ tịch và các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc (TGĐ), Ban TGĐ, cán bộ, nhân viên quản lý các cấp. Thực hiện đúng các nguyên tắc về quản lý điều hành công ty cổ phần theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty, đồng thời đảm bảo tính linh hoạt trong quản lý điều hành SXKD.

2.7. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật và điều lệ, quy chế quản trị của công ty trong công tác bổ nhiệm, bãi nhiệm cán bộ. Đã thực hiện bổ nhiệm 01 TGĐ, 02 Phó TGĐ phụ trách ngành, 01 Kế toán trưởng, bãi nhiệm 01 Phó TGĐ.

2.8. Không ngừng cải tiến, hoàn thiện phương pháp trả lương, phân phối tiền thưởng gắn với hiệu quả, thúc đẩy SXKD phát triển, giải quyết hài hòa lợi ích của công ty, cổ đông, người lao động.

2.9. Chủ trọng công tác đầu tư phát triển. Trong nhiệm kỳ qua đã thực hiện và hoàn thành một số dự án lớn cho các ngành nghề của công ty.

- Ngành đá: Mua và đầu tư bổ sung cho công ty Tuấn Đạt, Nhà máy chế biến đá ốp lát Đồng Nai, Nhà máy chế biến đá ốp lát Phù Cát, Nhà máy chế biến đá Hưng Yên, mua 70% công ty TNHH Granida và tư bổ sung, mua lại mặt bằng nhà xưởng của công ty



VRG, công ty TNHH Mai Long, Đầu tư mỏ đá trắng Suối Lau tại Xã Diên Tân, Huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, xin cấp mới các mỏ đá (Núi Chùa, Đăk Song, Hòa Quang Bắc, Tân Dân, Xuân Sơn, Yên Báu, Da Dù, Núi Ngang, Núi Trãi) đầu tư mở rộng bổ sung thay thế máy móc thiết bị cho các nhà máy của ngành đá.

- Ngành gỗ: Đầu tư dây chuyền chế biến đồ gỗ nội thất Xí nghiệp Thắng Lợi, nhà máy chế biến gỗ Phù Cát, mua 75% cổ phần công ty Vina G7 và đầu tư bổ sung.
- Ngành ô tô: đầu tư cơ sở 2 của Toyota Đà Nẵng.
- Ngoài ra đầu tư xây dựng cơ sở vật chất: Văn phòng làm việc XN 380, Văn phòng làm việc Vina G7. Các dự án đầu tư được thực hiện đúng trình tự thủ tục pháp lý, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng. Việc đầu tư phát triển kịp thời và đúng hướng đã góp phần tăng nguồn lực cho công ty, đảm bảo duy trì ổn định sản xuất và phát triển với tốc độ cao.

2.10. Phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và các đoàn thể xã hội trong thực hiện nhiệm vụ SXKD. Huy động mọi nguồn lực để xây dựng và phát triển công ty.

* Những hạn chế :

1. Công tác đầu tư phát triển:

- Công tác đầu tư phát triển nguồn nhân lực còn một số hạn chế. Công ty phát triển với tốc độ nhanh, công tác tuyển dụng đào tạo nguồn nhân lực chưa đáp ứng kịp thời với tốc độ phát triển mở rộng quy mô SXKD.
- Công tác chuẩn bị đầu tư triển khai thực hiện một số dự án thuộc ngành gỗ chưa đồng bộ quá trình khai thác dự án gấp một số khó khăn như: thiếu nguồn nhân lực, đơn hàng nên giai đoạn đầu đưa dự án vào khai thác còn gấp khó khăn chưa đạt được mục tiêu như kỳ vọng.

2. Tăng trưởng hiệu quả của công ty vẫn còn phụ thuộc nhiều vào đầu tư mở rộng sử dụng nhiều vốn và lao động. Công tác đầu tư chiều sâu như: áp dụng cải tiến công tác quản lý, tổ chức bố trí sản xuất, tăng năng suất, thay đổi sản phẩm mới còn nhiều hạn chế nên các sản phẩm của một số ngành sản xuất của các đơn vị trong ngành gỗ, dịch vụ thương mại ô tô lợi thế cạnh tranh chưa cao. Công tác đầu tư xây dựng thương hiệu cho sản phẩm ngành hàng của công ty chưa đúng mức.

3. Trong nhiệm kỳ qua công ty thực hiện 2 lần phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. Quá trình triển khai thực hiện tiến độ còn chậm so với kế hoạch do nguyên nhân khách quan và cá nhân chủ quan.

III. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

Chi phí thù lao của HĐQT được chi trả theo phương án thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, phù hợp với tình hình thực tế. Tổng hợp thù lao của HĐQT trong nhiệm kỳ như sau:

DVT: ngàn đồng

Chức danh	Thù lao				
	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Chủ tịch (1)	120.000	120.000	126.000	151.200	651.000
Phó Chủ tịch (1)				105.840	168.320
Thành viên (5)	360.000	432.000	453.000	453.600	561.065
Cộng	480.000	552.000	579.000	710.640	1.380.385



Thù lao của HĐQT năm 2017 tăng nhiều so với năm 2016 do năm 2017 từ tháng 5 chủ tịch HĐQT thôi kiêm chức TGĐ thôi hưởng thù lao kiêm nhiệm và hưởng thù lao chuyên trách.

Ngoài thù lao thu nhập của các thành viên HĐQT kiêm nhiệm còn bao gồm tiền lương, tiền thưởng gắn với chức danh quản lý khác.

(Chi tiết tại Báo cáo thu nhập của HĐQT).

IV. Các cuộc họp và các quyết định của HĐQT:

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp theo đúng điều lệ hoạt động của công ty. Tỷ lệ tham dự các cuộc họp của các thành viên đảm bảo 100% theo quy định. Ban hành các nghị quyết quan trọng liên quan đến hoạt động SXKD và đầu tư của công ty .

PHẦN B: KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CÔNG TY NHIỆM KỲ 2018 – 2022:

I. Cơ sở xây dựng kế hoạch chiến lược:

1. Dự báo tình hình:

- Tình hình kinh tế - chính trị trên thế giới còn nhiều diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến sự phục hồi tăng trưởng của nền kinh tế thế giới. Kinh tế - chính trị trong nước tiếp tục duy trì ổn định, môi trường kinh doanh tiếp tục được cải thiện tạo thuận lợi cho hoạt động SXKD và đầu tư.

2. Môi trường doanh nghiệp:

2.1. Thuận lợi:

- Công ty có sự chuẩn bị tốt nguồn lực cho giai đoạn phát triển mới. Vị thế của công ty trên thương trường ngày càng lớn mạnh. Đội ngũ cán bộ chủ chốt có đầy đủ kinh nghiệm quản lý điều hành, đội ngũ công nhân lành nghề, cỗ đông đồng thuận thống nhất cao vì mục tiêu xây dựng và phát triển công ty.

- Khách hàng truyền thống được duy trì và mở rộng quy mô hợp tác, ngành đá ngành sản xuất chủ lực của công ty có khả năng cạnh tranh cao. Công ty đang thực hiện các giải pháp cần thiết để cải thiện năng lực cạnh tranh của ngành gỗ, thương mại dịch vụ ô tô.

- Năng lực tài chính: Vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu của công ty đã được bổ sung qua các đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn và tích lũy từ kết quả SXKD. Uy tín của công ty đối với các tổ chức tín dụng, nhà cung cấp, cỗ đông ngày càng được củng cố.

2.2. Hạn chế:

- Công tác tuyển dụng thu hút phát triển nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển quy mô SXKD.

2.3. Cơ hội:

- Thu hút vốn đầu tư với chi phí thấp, tham gia liên doanh liên kết tận dụng lợi thế các bên để phát triển công ty.

- Đánh giá lại và lựa chọn nhà cung cấp tốt có năng lực để hợp tác, liên kết phát triển.

2.4. Nguy cơ:

- Một số chính sách vĩ mô của Nhà nước chưa ổn định, các luật, quy định liên quan đến hoạt động SXKD đang trong giai đoạn hoàn thiện các doanh nghiệp hoạt động không minh bạch có thể lợi dụng những lỗ hổng về môi trường, pháp luật để tạo lợi thế, làm cho sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp không bình đẳng.



- Theo yêu cầu mở rộng quy mô kinh doanh phải đầu tư lớn cho các ngành nghề hiện có và các ngành nghề mới có tiềm năng, nhưng những biến động khó lường của kinh tế chính trị thế giới có thể làm cho hoạt động đầu tư kinh doanh gặp nhiều khó khăn cản trở ngoài dự tính có thể không đạt mục tiêu kinh doanh như kỳ vọng.

II. Mục tiêu chiến lược giai đoạn 2018 – 2022:

1. Mục tiêu chiến lược: Sản xuất kinh doanh hiệu quả, phát triển ổn định, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể:

Các chỉ tiêu quy mô giá trị SX, doanh thu, lợi nhuận hàng năm tăng bình quân 10 - 15%, phấn đấu đến năm 2022 các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Doanh thu:	7.623 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	695 tỷ đồng
- Đầu tư XDCB b/q hàng năm:	350 tỷ đồng/ năm
- Vốn CSH:	2.978 tỷ đồng
- Vốn điều lệ:	1.252 tỷ đồng
- Trả cổ tức hàng năm:	≥ 30% /năm
(Xem phụ lục số 03)	

III. Giải pháp thực hiện:

1. Giải pháp cho các ngành:

1.1. Ngành đá: Tiếp tục đầu tư mở rộng quy mô SXKD, nâng cao năng lực cạnh tranh của các sản phẩm của ngành. Đảm bảo đủ vốn cho nhu cầu đầu tư phát triển. Phát triển thị trường trong nước, thị trường xuất khẩu. Nỗ lực nâng cao vị thế trong tốp đầu các doanh nghiệp của ngành đá tự nhiên Việt Nam.

1.2. Ngành gỗ: Thực hiện các giải pháp để mở rộng thị trường, thu hút nguồn nhân lực để đảm bảo khai thác tốt công suất các nhà máy cũ và mới đầu tư. Nghiên cứu đầu tư phát triển sản phẩm mới. Chú trọng đầu tư đổi mới công nghệ nâng cao năng suất lao động, hạn chế sử dụng nhiều lao động. Phấn đấu đạt mục tiêu thuộc tốp đầu doanh nghiệp sản xuất đồ gỗ Việt Nam (trừ doanh nghiệp FDI).

1.3. Ngành kinh doanh và dịch vụ ô tô: Thực hiện cải tiến công tác quản lý kinh doanh, quản lý tốt chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Công tác phát triển thị phần đạt yêu cầu của Toyota Việt Nam (TMV). Chuẩn bị mọi nguồn lực, xây dựng mối quan hệ tốt với TMV để phát triển thêm cơ sở kinh doanh mới.

2. Giải pháp chung:

2.1. Quán triệt triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời kế hoạch phát triển 2018 – 2022 đến các cấp quản lý các đơn vị thành viên, người lao động trong toàn công ty, đảm bảo sự thống nhất về chủ trương đã đề ra.

2.2. Đầu tư công tác thị trường, công nghệ sản xuất máy móc thiết bị nguồn nhân lực, áp dụng các giải pháp quản trị sản xuất kinh doanh tiên tiến... để đẩy nhanh tốc độ khai thác hiệu quả của các dự án đã đầu tư.

2.3. Thực hiện tốt công tác hành chính kinh doanh, tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh. Nghiên cứu áp dụng chính sách mới của nhà nước về bảo hiểm và tiền lương hạn chế sự biến động lớn ảnh hưởng nhiều đến chi phí kinh doanh.



2.4. Chú trọng thực hiện đầu tư nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp, trình độ quản lý điều hành của bộ máy quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển của công ty và hội nhập kinh tế. Tập trung khai thác yếu tố tăng trưởng chiều sâu: nâng cao năng suất lao động, áp dụng tiên bộ khoa học công nghệ, cải tiến thay đổi sản phẩm mới, tiết kiệm chi phí SXKD, hạn chế sử dụng nhiều vốn và lao động nhằm tăng năng lực cạnh tranh của các sản phẩm.

2.5. Đảm bảo đủ vốn cho SXKD và đầu tư phát triển. Thường xuyên nâng cao chất lượng công tác quản trị tài chính-kế toán, thực hiện đúng các quy định của pháp luật và điều lệ của công ty trong hoạt động SXKD. Xây dựng hạn mức công nợ, hàng tồn kho, hạn mức vốn lưu động cho các đơn vị thành viên và kiểm soát chặt chẽ hạn mức đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả.

2.6. Đầu tư đúng mức cho công tác nghiên cứu phát triển thêm ngành nghề, sản phẩm mới để mở rộng tăng quy mô và hiệu quả SXKD của công ty.

2.7. Chú trọng công tác đào tạo tuyển dụng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thực hiện chế độ đãi ngộ hợp lý để thu hút nhân sự chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển. Đảm bảo quyền lợi để cổ đông yên tâm đầu tư dài hạn và thu hút thêm nhà đầu tư mới vào công ty.

2.8. Thực hiện các giải pháp bền vững về công tác môi trường, xử lý rác thải công nghiệp theo đúng quy định, thực hiện nghiêm túc công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an toàn trong quản lý sử dụng vật liệu nổ.

- Trước mắt tập trung thực hiện thắng lợi mục tiêu nhiệm vụ SXKD năm 2018 tạo tiền đề thuận lợi cho những năm tiếp theo. Hàng năm công ty sẽ điều chỉnh mục tiêu SXKD phù hợp với tình hình công ty và môi trường kinh doanh chung. Phấn đấu hoàn thành xuất sắc mục tiêu chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2018-2022.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ VỸ